

**NỘI DUNG VÀ CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
THƯỜNG NIÊN CÔNG TY CỔ PHẦN 32 NĂM 2019**

Ngày 26/4/2019 (07h30 – 11h45) tại Hội trường Công ty CP 32  
Số 170 Quang Trung, Phường 10, quận Gò Vấp – TP. Hồ Chí Minh.

<b>TT</b>	<b>NỘI DUNG</b>	<b>THỜI GIAN</b>
1	Cổ đông đăng ký dự đại hội, nhận tài liệu	07h30-08h00
2	Tuyên bố lý do – Giới thiệu đại biểu	08h00-09h20
3	Báo cáo kết quả thẩm tra tư cách cổ đông tham dự đại hội	
4	Giới thiệu Chủ tọa đoàn, Thư ký	
5	Thông qua chương trình và thời gian đại hội	
6	Thông qua Quy chế Đại hội.	
7	Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2018, phương hướng nhiệm vụ năm 2019.	
8	Báo cáo kết quả kiểm toán và thông qua phương án phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2018. Báo cáo dự kiến thù lao HĐQT, BKS năm 2019.	
9	Thông qua quỹ lương thực hiện năm 2018, xác định quỹ lương kế hoạch 2019.	
10	Ban Kiểm soát báo cáo kết quả hoạt động năm 2018.	
11	<b><i>Đại hội nghỉ giải lao.</i></b>	09h20-09h30
12	Đại hội thảo luận và đóng góp các ý kiến.	09h30- 11h45
13	Giới thiệu cơ quan cấp trên phát biểu ý kiến, đáp từ.	
14	Đại hội tiếp tục thảo luận.	
15	Kết luận, biểu quyết thông qua các nội dung thảo luận.	
16	Thông qua tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập năm 2019	
17	Thông qua biên bản và Nghị quyết đại hội	
18	Bế mạc đại hội.	

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN  
CÔNG TY CỔ PHẦN 32 NĂM 2018**

---

DỰ THẢO

**QUY CHẾ  
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN CÔNG TY CỔ PHẦN 32  
Năm 2019**

1. Tất cả các cổ đông/đại diện hợp lệ của cổ đông được quyền tham dự, biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất 65% số cổ đông có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông được lập khi quyết định triệu tập Đại hội.

2. Các cổ đông đến muộn vẫn có quyền đăng ký tham dự Đại hội và tham gia biểu quyết các vấn đề tiếp theo của Đại hội, Đại hội không có trách nhiệm dừng và biểu quyết lại các vấn đề đã thông qua.

3. Các cổ đông phải tuân theo sự điều hành của Chủ tọa trong phiên họp Đại hội đồng, tạo điều kiện cho phiên họp diễn ra một cách thuận lợi, nhanh chóng, hợp lệ.

4. Quyết định của Đại hội đồng cổ đông được thông qua khi được số cổ đông đại diện ít nhất 65% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông và đại diện cổ đông dự họp chấp thuận.

5. Biểu quyết: Các nội dung thông qua tại Đại hội cổ đông thường niên Công ty cổ phần 32 được thực hiện bằng cách biểu quyết bằng phiếu biểu quyết; trường hợp không có sự nhất trí của 100% cổ đông dự họp thì Đoàn chủ tịch sẽ đề nghị những người không nhất trí giữ nguyên phiếu biểu quyết để thư ký đếm số lượng và tỷ lệ không nhất trí sau đó mới bỏ tay xuống, Đoàn chủ tịch sẽ căn cứ vào tỷ lệ nhất trí để quyết định thông qua biểu quyết.

6. Nội dung cuộc họp Đại hội cổ đông được Thư ký đại hội ghi chép đầy đủ vào Biên bản của cuộc họp. Biên bản này được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội, và được lưu giữ tại Công ty.

7. Các cổ đông và đại diện cổ đông tham dự cam kết giữ bí mật các công việc thuộc nội bộ Công ty được thảo luận tại Đại hội.

8. Nếu cổ đông hoặc nhóm cổ đông có ý kiến kiến nghị ngoài nội dung chương trình được công bố tại Đại hội thì phải được ít nhất 65% cổ đông có quyền biểu quyết tham dự đại hội nhất trí.

9. Các quy định bắt buộc để Đại hội diễn ra thuận lợi:

- Các cổ đông đến dự Đại hội đề nghị ăn mặc nghiêm túc, lịch sự;
- Không hút thuốc trong Hội trường;
- Không nói chuyện riêng để ảnh hưởng đến Đại hội;
- Để điện thoại ở chế độ rung hoặc tắt;
- Khi cổ đông nào muốn phát biểu thì đề nghị giơ tay và khi nào Chủ tọa mời thì mới được phát biểu;

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CÔNG TY CỔ PHẦN 32**

## **BÁO CÁO**

### **Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty năm 2018 và kế hoạch sản xuất, kinh doanh năm 2019**

#### **Phần thứ nhất**

#### **BÁO CÁO KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ SXKD NĂM 2018**

#### **I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH**

Năm 2018, tập thể cán bộ, người lao động trong Công ty thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2018 trong điều kiện, có những thuận lợi và khó khăn như sau:

##### **1. Thuận lợi**

- Công ty luôn nhận được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo thường xuyên của Đảng ủy, chỉ huy Tổng cục Hậu cần và sự giúp đỡ của các cơ quan chức năng cấp trên. Đặc biệt là kế hoạch sản xuất hàng quốc phòng năm 2018 Công ty vẫn được Tổng cục giao sản xuất, giúp Công ty chủ động trong mua sắm vật tư, nguyên liệu và điều hành sản xuất, kinh doanh, cân đối việc làm để nâng cao hiệu quả.

- Các hiệp định thương mại giữa Việt nam và các nước được ký kết mở ra cơ hội tiếp cận khoa học kỹ thuật tiên tiến của thế giới cũng như phát triển hàng xuất khẩu. Thương hiệu hàng hóa và uy tín của Công ty ngày càng được củng cố và phát triển trên thị trường trong nước và xuất khẩu tạo thuận lợi cho việc tìm kiếm và phát triển các thị trường mới.

- Đại hội cổ đông thường niên tổ chức thành công và đạt được sự đồng thuận cao của các cổ đông. Tập thể lãnh đạo, chỉ huy, người lao động đoàn kết, thống nhất, các cổ đông ủng hộ, động viên trong thực hiện nhiệm vụ chung.

##### **2. Khó khăn**

- Tình hình kinh tế, chính trị thế giới diễn biến phức tạp khó lường, cùng với chiến tranh thương mại giữa các nước lớn, làm cho giá cả hàng hóa tăng cao; sức mua trong và ngoài nước giảm, gây nhiều khó khăn cho việc tiêu thụ hàng hóa và tìm kiếm khách hàng, Công ty cổ phần 32 có tỷ trọng hàng kinh tế cao nên chịu tác động lớn.

- Giá cả một số vật tư đặc biệt là các mặt hàng hóa chất tăng cao; tỷ giá USD tăng làm tăng chi phí nguyên liệu nhập khẩu làm tăng chi phí sản xuất, giảm hiệu quả sản xuất kinh doanh.

- Sự cạnh tranh giữa các doanh nghiệp cùng ngành ngày càng gay gắt. Nạn hàng nhái, hàng giả vẫn diễn biến phức tạp ảnh hưởng lớn đến uy tín, thương hiệu của Công ty, gây khó khăn cho việc tiêu thụ sản phẩm trên thị trường.

- Xu hướng chuyển dịch lao động về các vùng nông thôn cùng với giá cả sinh hoạt TP HCM tăng cao ảnh hưởng lớn tới đời sống thực tế người lao động gây khó khăn cho việc tuyển dụng và giữ ổn định lực lượng lao động.

- Trong năm có rất nhiều hoạt động khác chi phối tới hoạt động SX-KD của Công ty như thanh tra, kiểm tra, Kiểm toán đặc biệt của Nhà nước, thanh tra thuế, Hải quan ... mất rất nhiều thời gian, công sức.

## **II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT**

### **1. Hoạt động của HĐQT**

Hội đồng Quản trị trong năm qua đã luôn nêu cao vai trò trách nhiệm, tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2018, các cổ đông thể hiện sự đồng thuận nhất trí cao với các chỉ tiêu kế hoạch, phương hướng nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2018. Chủ động đưa ra những chủ trương và giải pháp lãnh đạo hoàn thành tốt các chỉ tiêu, kế hoạch, nhiệm vụ SX-KD mà Đại hội đồng cổ đông năm 2018 đã quyết nghị.

Sau Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị đã họp phiên đầu tiên để bầu Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị, phân công lại nhiệm vụ cho các thành viên trong HĐQT và Ban Điều hành Công ty; quyết định bộ nhiệm 03 chức danh cán bộ (Phó trưởng phòng SXKD, Trợ lý Lao động, tiền lương -ISO Phòng TC-HC, Phó Trưởng ban Kỹ thuật - XN32-5), xem xét bổ nhiệm lại 46 vị trí cán bộ theo nhiệm kỳ Đại hội đồng cổ đông nhiệm kỳ 2018-2023.

HĐQT đã thực hiện công tác quản trị, quản lý và giám sát hoạt động của Công ty theo các qui định và phân cấp thẩm quyền của HĐQT. Trong năm 2018, HĐQT đã tổ chức 07 cuộc họp và xin ý kiến các thành viên bằng văn bản, ban hành 08 quyết nghị và ban hành các quyết định có liên quan về thực hiện nhiệm vụ SXKD, xây dựng Công ty. Qua đó, các chủ trương, quyết sách quan trọng đều bám sát Nghị quyết của Đại hội cổ đông và tuân thủ đúng quy định của Điều lệ, Quy chế quản trị nội bộ của Công ty, cụ thể: Hàng quý, HĐQT đều tổ chức các phiên họp định kỳ, đồng thời tổ chức họp đột xuất khi cần để nghe Ban Điều hành Công ty báo cáo kết quả triển khai thực hiện các chỉ tiêu nhiệm vụ theo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2018; nghiên cứu các báo cáo của Ban Kiểm soát, báo cáo tóm tắt kết luận của Kiểm toán độc lập để có định hướng, chỉ đạo kịp thời, đưa các hoạt động của Công ty đạt hiệu quả cao và theo đúng quy định của Pháp luật, Điều lệ của Công ty trong điều kiện kinh tế thế giới, trong nước còn gặp nhiều khó khăn và cạnh tranh ngày càng quyết liệt.

Hội đồng quản trị Công ty đã nghe Ban Điều hành Công ty báo cáo kết quả kiểm tra toàn diện hoạt động sản xuất, kinh doanh tại Xí nghiệp 32-5 từ năm 2015 đến tháng 6 năm 2018 để điều chỉnh đưa công tác quản lý, điều hành ngày càng đi vào nền nếp, hiệu quả; kịp thời tuyển dụng nhân viên thành lập bộ phận Thị trường để thúc đẩy tiêu thụ hàng kinh tế tạo việc làm thu nhập cho người lao động.

Trên cơ sở Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2018, HĐQT đã giao chỉ tiêu, kế hoạch SX-KD cho Ban Điều hành Công ty để triển khai đến các

đơn vị thành viên; giám sát việc tổ chức thực hiện của Ban Điều hành Công ty và các đơn vị trực thuộc thông qua báo cáo người đại diện phần vốn.

Hoàn thành việc chi ứng cổ tức năm 2018. Đôn đốc duy trì đầy đủ chế độ báo cáo khi Công ty lên sàn chứng khoán.

## **2. Đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông Công ty năm 2018:**

- Doanh thu: 660,64 tỷ đồng/645,48 tỷ đồng = 102,35 % KH năm 2018;
- Lợi nhuận: 51,50 tỷ đồng/42,55 tỷ đồng = 121,03 % KH năm
- Thu nộp ngân sách: 51,79 tỷ đồng/52,95 tỷ đồng = 97,81% KH năm
- Thu nhập bình quân: 9.250.000đ/8.500.000đ/ng/tháng = 108,8% KH năm
- Cổ tức : Dự kiến 22%.

- HĐQT luôn xác định nhiệm vụ sản xuất hàng quốc phòng là nhiệm vụ quan trọng nên đã chỉ đạo tập trung mọi nguồn lực đáp ứng yêu cầu đơn hàng của Cục Quân nhu về thời gian giao hàng và chất lượng sản phẩm; thực hiện nghiêm quy chế về sản xuất hàng Quốc phòng của Tổng cục (không gia công bên ngoài). Đã phối hợp chặt chẽ với Cục Quân nhu trong việc nghiên cứu cải tiến các mẫu hàng quân nhu mới theo hướng bền, đẹp, tiện dụng, phù hợp với yêu cầu sử dụng thực tế của bộ đội. Thường xuyên phối hợp chặt chẽ với các nhà cung cấp nguyên liệu, các kho 205, kho 690 và các đơn vị sử dụng trong việc tiếp nhận nguyên liệu và giao nhận thành phẩm đảm bảo yêu cầu cấp phát của các đơn vị.

- Đối với sản xuất hàng kinh tế, xuất khẩu và dịch vụ: Xác định đây là hướng đi lâu dài, nên HĐQT đã quyết nghị phải tập trung duy trì các khách hàng truyền thống và tích cực tìm kiếm mở rộng thị trường, khách hàng mới. Tích cực nghiên cứu mẫu mã để chào hàng cho thị trường và các đơn vị trang bị đồng phục. Ngoài các mặt hàng truyền thống, Công ty đã chủ động đầu tư, nghiên cứu làm chủ máy móc, công nghệ tiên tiến để sản xuất các sản phẩm mũi nhọn khác như dây lưng, túi cặp để tham gia đấu thầu các đơn hàng, tích cực tìm kiếm các đơn hàng xuất khẩu tạo việc làm và thu nhập ổn định cho người lao động. Chính vì vậy, mặc dù năm 2018 còn gặp nhiều khó khăn trong xu thế hội nhập quốc tế sâu rộng, cạnh tranh ngày càng gay gắt nhưng Công ty giữ vững được sự tăng trưởng ở mức cao so với các đơn vị cùng ngành, hoàn thành vượt mức kế hoạch mà Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2018 đã quyết nghị.

Hội đồng Quản trị đã quan tâm chỉ đạo thực hiện có hiệu quả công tác quản trị, sắp xếp, luân chuyển cán bộ quản lý phù hợp với thực tế sản xuất kinh doanh ở các đơn vị và đề án “Chiến lược phát triển doanh nghiệp giai đoạn 2016 - 2020, tầm nhìn 2030” của Công ty.

## **3. Kết quả quản trị trên các mặt công tác khác:**

- Trên cơ sở Nghị quyết của Đại hội cổ đông, kế hoạch của Tổng cục Hậu cần giao và tình hình thực tế của Công ty, HĐQT, Ban điều hành Công ty đã xây dựng kế hoạch công tác có tính khả thi cao. Theo dõi chặt chẽ tình hình thực hiện kế hoạch để có những xử lý, điều chỉnh kịp thời những phát sinh. Tổ chức tốt công

tác xuất - nhập khẩu hàng hóa, phục vụ kịp thời cho sản xuất và đáp ứng được yêu cầu khách hàng; thực hiện tốt các quy định trong lĩnh vực Thương mại - Hải quan.

- Công tác tạo nguồn, quản lý mua sắm vật tư - hàng hóa thực hiện nghiêm theo Quyết định của Chủ nhiệm Tổng cục Hậu cần. Chấp hành đầy đủ các quy định của Pháp luật về đấu thầu cạnh tranh, các trường hợp đặc biệt Công ty báo cáo Tổng cục phê duyệt mới triển khai thực hiện. Vật tư hàng hóa được quản lý chặt chẽ về chất lượng và số lượng; thực hiện đúng chế độ ghi chép, theo dõi nhập, xuất và kiểm kê, báo cáo theo quy định.

- Công tác quản lý kỹ thuật, công nghệ và chất lượng sản phẩm được HĐQT chỉ đạo, giám sát chặt chẽ, 100% chất lượng nguyên liệu đầu vào, các khâu sản xuất, thành phẩm, sản phẩm xuất xưởng đều được kiểm soát chặt chẽ, chính vì vậy sản phẩm của Công ty luôn đạt chất lượng tốt theo yêu cầu. Công tác nghiên cứu cải tiến, nâng cao chất lượng sản phẩm, đặc biệt là nghiên cứu cải tiến, nâng cao chất lượng sản phẩm Quốc phòng được thực hiện quyết liệt, hiệu quả hơn. Thường xuyên làm tốt công tác bảo trì, bảo dưỡng máy móc thiết bị, thực hiện việc giữ tốt, dùng bền nâng cao hiệu suất của MMTB và đảm bảo an toàn về mọi mặt. Công ty đã tích cực nghiên cứu, đầu tư máy móc, thiết bị để sản xuất các bán thành phẩm phụ trợ nên đã giúp Công ty chủ động hơn trong sản xuất, ít bị phụ thuộc vào nhà cung cấp đảm bảo chất lượng và thương hiệu của Công ty, hạn chế nạn hàng nhái, hàng giả.

- Công tác tài chính kế toán được thực hiện có nền nếp, thường xuyên cập nhật các Nghị định, Thông tư của Chính phủ, Bộ Quốc phòng, Bộ Tài chính, cơ quan thuế để áp dụng kịp thời theo đúng các văn bản, hướng dẫn của Nhà nước. Các chương trình sản xuất, kinh doanh, đầu tư của Công ty đều được đảm bảo kịp thời về nguồn vốn. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát chặt chẽ các chi tiêu, thực hiện công khai dân chủ trong quản lý, không để xảy ra tình trạng nợ quá hạn thanh toán, không để phát sinh nợ xấu, nợ khó đòi; không để khách hàng chiếm dụng vốn ảnh hưởng tới nguồn vốn của Công ty. Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với Bộ quốc phòng, duy trì tốt các chế độ Báo cáo tài chính và nộp ngân sách Nhà nước theo đúng quy định. Năm 2018, các hoạt động sản xuất, kinh doanh của Công ty đã chấp hành nghiêm pháp luật của Nhà nước, quy định của Bộ Quốc phòng và Tổng cục Hậu cần, các quy định, chính sách về thuế, thương mại Hải quan. Công ty phục vụ đoàn Kiểm toán đặc biệt của Nhà nước đến kiểm toán tại Công ty và được đánh giá thực hiện tốt việc quản lý sử dụng vốn và tài sản; hoạt động sản xuất kinh doanh có lãi; tình hình tài chính lành mạnh; bảo toàn và phát triển vốn. Công ty đã hoàn thành việc đăng ký lên sàn chứng khoán và thực hiện nghiêm chế độ báo cáo theo đúng quy định.

- Công tác lao động, tiền lương được thực hiện nghiêm theo quy định của pháp luật, năm 2018, Công ty đã áp dụng nhiều biện pháp thu hút lao động như tăng tiền lương, tiền thưởng, thu nhập, đảm bảo việc làm, cải thiện môi trường làm việc cho người lao động. Giải quyết kịp thời chế độ chính sách cho người lao động đúng theo pháp luật về lao động. Duy trì hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001: 2015 đạt kết quả tốt. Thường xuyên chăm lo nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của người lao động theo quy định của pháp luật và điều kiện của Công

ty. Tuy nhiên do xu hướng chuyển dịch lao động về các vùng nông thôn nên việc tuyển dụng lao động gặp nhiều khó khăn, lực lượng lao động còn biến động.

- Về đầu tư, xây dựng cơ bản, đã giám sát chặt chẽ việc xây dựng bếp nhà ăn Công ty đưa vào sử dụng đúng tiến độ, đảm bảo mỹ quan và chất lượng công trình.

- Công ty chấp hành nghiêm các quy định về đảm bảo môi trường trong sản xuất; tuyên truyền, giáo dục cán bộ, người lao động nâng cao ý thức bảo vệ môi trường; tiến hành thu gom, phân loại rác, chất thải theo từng loại riêng biệt. Công ty đã ký hợp đồng với Công ty cổ phần Công nghệ môi trường Trái đất xanh để thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải nguy hại của Công ty theo đúng Nghị định số 38/2015/NĐ-CP ngày 24/4/2015 của Chính phủ và Thông tư số 36/2015/TT-BTNMT của Bộ Tài nguyên và Môi trường về quản lý chất thải nguy hại. Công ty đã phối hợp với Công ty TNHH một thành viên Tổng Công ty 28 hỗ trợ xử lý nước thải sinh hoạt. Qua kết quả quan trắc môi trường tại Công ty đều đạt với quy chuẩn theo quy định.

- Cấp ủy chỉ huy các đơn vị được kiện toàn, công tác tuyên truyền, giáo dục, thi đua và tham gia thực hiện chính sách xã hội được triển khai thực hiện có hiệu quả đã góp phần định hướng tư tưởng, đảm bảo Công ty hoạt động đúng hướng và hoàn thành tốt kế hoạch, nhiệm vụ SX-KD. Chủ động làm tốt công tác dân vận, chính sách hậu phương, quân đội, giữ vững ổn định chính trị trên địa bàn Công ty trú đóng. Thực hiện nghiêm quy chế dân chủ ở cơ sở; đơn vị an toàn tuyệt đối về con người, cơ sở vật chất và an toàn giao thông.

Năm 2018, Công ty được Tổng cục Hậu cần tặng cờ đơn vị dẫn đầu phong trào thi đua Quyết thắng. Đảng bộ Công ty đạt “Trong sạch, vững mạnh” tiêu biểu. Các tổ chức quần chúng đều đạt vững mạnh xuất sắc. Công ty an toàn tuyệt đối về mọi mặt.

#### **4. Khuyết điểm tồn tại**

- Tốc độ tăng trưởng của Công ty còn thấp chưa tương xứng với tiềm năng, thế mạnh của Công ty.

- Việc điều hành sản xuất kinh doanh ở một số xí nghiệp có lúc chưa thật linh hoạt sáng tạo, tính chủ động có nơi còn hạn chế, năng suất lao động chưa cao nên hiệu quả sản xuất còn thấp. Có Xí nghiệp thu nhập của người lao động chưa được cải thiện nhiều so với mức thu nhập bình quân chung của toàn Công ty.

- Dù đã có nhiều cố gắng nhưng công tác thiết kế mẫu, phát triển thị trường còn hạn chế. Việc chuẩn bị vật tư nguyên phụ liệu có lúc có nơi chưa đồng bộ ảnh hưởng tới sản xuất.

- Đầu tư máy móc thiết bị còn chậm nên chưa hỗ trợ nhiều về doanh thu và việc làm cho người lao động. Việc nghiên cứu ứng dụng khoa học kỹ thuật công nghệ mới vào sản xuất của Công ty còn chậm, chưa theo kịp yêu cầu, xu hướng cuộc cách mạng 4.0 ngành da giày khu vực và thế giới.

**Tóm lại:** Năm 2018, mặc dù còn gặp rất nhiều khó khăn nhưng dưới sự lãnh đạo của Đảng ủy, HĐQT và sự điều hành linh hoạt của Ban điều hành Công ty,



toàn thể cán bộ, người lao động đã có nhiều cố gắng xây dựng mỗi đoàn kết thống nhất, khắc phục mọi khó khăn, quyết tâm hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ, các chỉ tiêu doanh thu, lợi nhuận, thu nộp ngân sách và thu nhập bình quân của người lao động đều vượt kế hoạch đề ra. Công ty an toàn tuyệt đối về mọi mặt.

## **Phần thứ hai** **MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ SXKD NĂM 2019**

### **Đặc điểm tình hình**

**Thuận lợi:** Năm 2019, Công ty tiếp tục nhận được sự quan tâm lãnh đạo chỉ đạo của Đảng ủy, chỉ huy Tổng cục Hậu cần và sự giúp đỡ của các cơ quan chức năng cấp trên. Các Hiệp định thương mại giữa Việt nam với các nước trên thế giới, nhất là Hiệp định CP TPP sẽ mở ra nhiều cơ hội tiếp cận công nghệ mới cũng như mở rộng thị trường xuất khẩu. Uy tín và thương hiệu của Công ty ngày càng được khẳng định trên thị trường; bộ phận thị trường tiếp tục hoàn thiện và đi vào hoạt động tạo điều kiện mở rộng thị trường, thúc đẩy tiêu thụ cả thị trường trong và ngoài nước.

### **Khó khăn:**

- Hàng quốc phòng và các đơn hàng của khách hàng lớn như Bộ Công an, Viện Kiểm sát, Tổng cục hải quan... tiếp tục thực hiện chủ trương đấu thầu rộng rãi. Thị trường nội địa tăng trưởng chậm; sự cạnh tranh gay gắt giữa các doanh nghiệp cùng ngành, hàng giá rẻ các nước trong khu vực và nạn hàng nhái, hàng giả diễn ra hết sức phức tạp ảnh hưởng lớn đến uy tín, thương hiệu và tiêu thụ sản phẩm của Công ty.

- Tỷ giá USD tăng làm tăng chi phí nguyên liệu nhập khẩu; Trong khi tỷ giá EUR giảm làm hàng hóa xuất khẩu vào Châu Âu càng khó khăn.

- Các hiệp định thương mại được ký kết mở ra nhiều cơ hội, song cũng là khó khăn thách thức do năng suất lao động của Việt nam nói chung và Công ty cổ phần 32 nói riêng còn thấp, công nghiệp phụ trợ phát triển chậm, năng lực cạnh tranh còn hạn chế; chiến tranh thương mại và chính sách bảo hộ hàng hóa của các nước dẫn đến khó khăn cho hàng hóa xuất khẩu của Công ty

- Mức lương tối thiểu vùng 1 năm 2019 tăng làm tăng chi phí sản phẩm giảm sự cạnh tranh và hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty.

## **I. MỤC TIÊU, KẾ HOẠCH**

### **1. Định hướng, mục tiêu chủ yếu**

- Đánh giá, rà soát lại các chương trình sản xuất hiện tại để định hướng đầu tư, sắp xếp, điều chỉnh lại sản xuất cho hiệu quả và phù hợp với đề án “Chiến lược phát triển doanh nghiệp giai đoạn 2016 – 2020, tầm nhìn 2030” của công ty.

- Khai thác và sử dụng tốt mọi tiềm năng thế mạnh của Công ty về nguồn lực, máy móc thiết bị và nhà xưởng để nâng cao hiệu quả SX-KD.

- Tiếp tục đầu tư máy móc thiết bị, khoa học công nghệ cho các ngành nghề trọng yếu, các sản phẩm mũi nhọn của Công ty, đầu tư phát triển các bán thành

phẩm phụ trợ để chủ động trong sản xuất kinh doanh, chống hàng nhái, hàng giả và nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm và năng lực cạnh tranh.

- Tiếp tục chăm lo hơn nữa cho người lao động cùng với chính sách tiền lương tiền thưởng hợp lý và môi trường làm việc tốt nhất để giữ và ổn định lao động nhằm ổn định sản xuất kinh doanh của công ty.

- Phát huy hơn nữa năng lực của trung tâm mẫu để tạo ra nhiều sản phẩm mẫu mã mới phù hợp nhiều đối tượng sử dụng để phát triển mạnh hàng kinh tế và xuất khẩu như giày nam, nữ thời trang, giày thể thao, dây lưng, túi, cặp...

- Đẩy mạnh phát triển hệ thống kênh phân phối, hình thức phân phối và hoàn chỉnh quy chế hoạt động thương mại của Công ty, tăng cường quảng bá hình ảnh và phát triển uy tín thương hiệu của Công ty đến người tiêu dùng trong và ngoài nước để phát triển thị phần tiêu thụ.

- Chấp hành nghiêm Pháp luật của Nhà nước, Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Nghị định 71/2017/NĐ-CP của Chính phủ ban hành ngày 06/06/2017 hướng dẫn về quản trị Công ty áp dụng đối với Công ty đại chúng; các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Quân đội, Tổng cục Hậu cần, Điều lệ, Quy chế nội bộ của Công ty, xây dựng Công ty phát triển bền vững và thân thiện với môi trường.

- Thực hiện nghiêm nghị quyết, chỉ thị, kế hoạch của trên về sắp xếp, đổi mới và nâng cao hiệu quả hoạt động của các doanh nghiệp trong Tổng cục Hậu cần đến năm 2020 và những năm tiếp theo. Triển khai Nghị quyết, kế hoạch CTĐ, CTCT của Đảng ủy, cơ quan chính trị cấp trên năm 2019 và tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Công ty nhiệm kỳ 2015-2020.

## **- 2. Các chỉ tiêu chủ yếu:**

<b>Tên các chỉ tiêu chủ yếu</b>	<b>Đvt</b>	<b>Kế hoạch 2019</b>
1. Doanh thu sản xuất- kinh doanh	Tỷ đồng	675,755
2. Thu nộp ngân sách	“	51,220
3. Lợi nhuận	“	43,962
4. Thu nhập bình quân/người/tháng	Đồng	9.500.000
5. Cổ tức ( dự kiến )	%	15% trở lên

## **3. Quản trị các mặt công tác.**

### **3.1. Công tác điều hành sản xuất.**

- Tập trung chuẩn bị tốt các yếu tố phục vụ sản xuất, đặc biệt chú trọng kế hoạch hàng Quốc phòng. Phối hợp chặt chẽ với Cục Quân nhu, tổ chức, điều hành sản xuất hợp lý đảm bảo tiến độ giao hàng theo yêu cầu với chất lượng tốt nhất.

- Duy trì chế độ giao ban sản xuất, giao ban kỹ thuật để nắm bắt tình hình ở các đơn vị trong Công ty, có hướng xử lý kịp thời những phát sinh.

- Điều hành một cách hợp lý, linh hoạt; phối hợp chặt chẽ giữa các bộ phận trong việc thực hiện các kế hoạch sản xuất.

### **3.2. Công tác quản lý kinh doanh.**

- Đẩy mạnh công tác tiếp thị, quảng cáo nhằm tiêu thụ các sản phẩm hàng kinh tế; duy trì sự ổn định của các khách hàng, thị trường truyền thống, tiếp tục đẩy mạnh khai thác thị trường miền Bắc, Tây Nguyên, miền Trung, thị trường Campuchia, đặc biệt mở thêm các đại lý cấp 2 khu vực miền Trung để tăng cường tiêu thụ sản phẩm; tiếp tục thử nghiệm, tiến tới thiết lập hệ thống kinh doanh bán hàng qua mạng của các đơn vị thương mại, bộ phận thị trường nhằm đa dạng kênh phân phối đáp ứng nhu cầu khách hàng.

- Nghiên cứu chế thử mẫu chào hàng tại các kỳ hội chợ triển lãm trong nước và quốc tế. Trong đó chú trọng việc nghiên cứu, chế thử mẫu mã, phát triển thị trường đối với mặt hàng giày da nam, nữ thời trang cao cấp, giày trẻ em, dép sandal, túi cặp, dây lưng da... phát huy tối đa tiềm năng của Công ty.

- Duy trì và mở rộng việc tìm kiếm các khách hàng, đơn hàng cho chương trình sản xuất giày vải dán hấp xuất khẩu và tiêu thụ nội địa. Tích cực tìm kiếm khách hàng để tiêu thụ mặt hàng giày da sản xuất theo công nghệ ép đúc, giày da quân đội cho các nước Đông Nam Á, Châu Phi, Trung đông

### ***3.3. Công tác vật tư, kỹ thuật***

- Đổi mới công tác đảm bảo vật tư theo hướng đầy đủ, đồng bộ, kịp thời phục vụ tốt nhất cho sản xuất. Lập kế hoạch tạo nguồn và dự trữ vật tư hợp lý để ổn định sản xuất và tăng hiệu quả sử dụng vốn; công tác triển khai mua sắm, tạo nguồn vật tư cho sản xuất tuân thủ theo đúng quy định của Bộ Quốc phòng và Tổng cục Hậu cần.

- Quản lý chặt chẽ quy trình công nghệ, đảm bảo chất lượng sản phẩm và uy tín, thương hiệu của Công ty. Xây dựng và ban hành định mức kinh tế kỹ thuật các sản phẩm mới, rà soát, điều chỉnh định mức những sản phẩm đã sản xuất theo hướng đảm bảo chất lượng, hạ giá thành sản phẩm; tăng cường sử dụng vật tư thay thế để tăng sức cạnh tranh cho sản phẩm.

### ***3.4. Công tác quản lý lao động, tiền lương -ISO.***

- Thực hiện có hiệu quả công tác giáo dục tuyên truyền nhằm hạn chế biến động về lao động, ổn định sản xuất; đặc biệt là thời điểm sau tết Nguyên đán, tăng cường công tác tuyển dụng đáp ứng yêu cầu bố trí tổ chức sản xuất của các đơn vị.

- Đề ra các giải pháp để nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, thực hiện nghiêm kế hoạch đào tạo, huấn luyện, nhất là đào tạo theo chuyên ngành; bổ sung lao động, ưu tiên lao động trẻ có tay nghề và chuyên sâu cao. Chăm lo, giải quyết chế độ chính sách cho người lao động đảm bảo chính xác, kịp thời theo quy định của pháp luật, giữ ổn định lao động, ổn định sản xuất.

- Thực hiện hệ thống thang bảng lương do doanh nghiệp xây dựng theo đúng quy định của pháp luật.

- Đảm bảo duy trì và không ngừng cải tiến hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001: 2015 trong toàn Công ty.

### **3.5. Công tác tài chính.**

- Nắm chắc tài khoản, tồn quỹ và nhiệm vụ sản xuất – kinh doanh của Công ty để lập kế hoạch đảm bảo đầy đủ vốn cho các chương trình SXKD, đầu tư.

- Duy trì, chấp hành nghiêm các nguyên tắc quản lý tài chính, chế độ thu nộp, chính sách thuế; tăng cường kiểm tra giám sát chặt chẽ, chính xác, hiệu quả mọi hoạt động chi tiêu tài chính của Công ty. Ngăn ngừa mọi tổn thất và nâng cao hiệu quả sử dụng vốn, chống tham ô, lãng phí trong chi tiêu, bảo toàn và phát triển vốn của Công ty.

- Thực hiện hóa đơn mới (hóa đơn điện tử) và duy trì chế độ báo cáo với Ủy ban chứng khoán Nhà nước và đăng thông tin lên Website của Công ty theo quy định đối với Công ty đại chúng.

### **3.6. Công tác đầu tư, xây dựng cơ bản, hành chính, hậu cần.**

- Tăng cường công tác quản lý đất đai, không để xảy ra tranh chấp. Tiếp tục nghiên cứu, phê duyệt phương án xây dựng công trình khu vực cán luyện, lưu hóa Xí nghiệp 32-5, XN32-7, cải tạo nhà văn phòng Công ty đưa vào sử dụng.

- Duy trì nghiêm các nội quy, quy chế của Công ty; tuần tra, canh gác đảm bảo an toàn tuyệt đối; thường xuyên kiểm tra trang thiết bị PCCN, bổ sung, sửa chữa kịp thời các dụng cụ bị hư hỏng. Chú trọng làm tốt công tác văn thư, lưu trữ, bảo mật; an toàn giao thông.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát công tác phục vụ của nhà ăn; tổ chức khám sức khỏe định kỳ, tiến hành phân loại sức khỏe của cán bộ, người lao động trong toàn Công ty. Có những biện pháp tích cực để ngăn ngừa dịch bệnh, đảm bảo sức khỏe cho toàn thể cán bộ, người lao động trong Công ty. Triển khai khảo sát, đánh giá tác động môi trường.

### **3.7. Công tác đảng, công tác chính trị**

Tiếp tục đổi mới và nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác giáo dục chính trị, tư tưởng trong Công ty, làm cho cán bộ, người lao động nhận thức đầy đủ thuận lợi, khó khăn của Công ty để phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Tiếp tục đẩy mạnh phong trào thi đua Quyết thắng, gắn với đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Xây dựng kế hoạch và báo cáo đề xuất hình thức khen thưởng phục vụ kỷ niệm 40 năm Ngày truyền thống Công ty (22/4/1980-22/4/2020).

Tổ chức quán triệt, triển khai nghị quyết, chỉ thị, kế hoạch, hướng dẫn của trên về công tác xây dựng Đảng; kế hoạch kiểm tra, giám sát, trong tâm là kế hoạch giám sát chuyên đề của Đảng ủy Tổng cục Hậu cần đối với Đảng ủy và các đồng chí trong Ban Thường vụ, cán bộ chủ trì Công ty cổ phần 32 (gắn với giám sát thực hiện Nghị quyết Trung ương 4, Chỉ thị 05, Chỉ thị 87). Tập trung nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, tuyển dụng bổ sung cán bộ có năng lực và trình độ chuyên môn sâu về kỹ thuật công nghệ và kinh doanh thương mại. Thực hiện tốt nhiệm vụ bảo vệ chính trị nội bộ, công tác dân vận, chính sách và tham gia phong trào “Quân đội chung sức xây dựng nông thôn mới” bảo đảm thiết thực, phù hợp, hiệu quả.

Đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động và phong trào thi đua của các tổ chức quần chúng, phát huy tính chủ động sáng tạo của đoàn viên, hội viên trong thực hiện nhiệm vụ và xây dựng Đảng bộ TSVM, Công ty VMTD./.

**Nơi nhận:**

- TCHC (qua Ban Kinh tế để báo cáo);
- Cục Tài chính - BQP ( để b/c);
- Cục Kinh tế - BQP ( để b/c);
- Thành viên HĐQT;
- Ban kiểm soát, các cổ đông;
- Lưu: VT, TC-HC; Tu12.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Vũ Xuân Tạo**

*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 09 tháng 3 năm 2019*

## **BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT Năm 2018**

- Căn cứ Điều 165 Luật Doanh nghiệp 2014, quy định quyền và nghĩa vụ của Ban Kiểm soát trong công ty cổ phần;

- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần 32 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 08/01/2008; sửa đổi, bổ sung lần 1 năm 2014, lần 2 năm 2017, lần 3 năm 2018 quy định quyền hạn và trách nhiệm của Ban Kiểm soát;

- Căn cứ Nghị quyết số 402-NQ/ĐHĐCĐ ngày 02/5/2018 của Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần 32 năm 2018;

Ban Kiểm soát báo cáo Đại hội đồng cổ đông Công ty kết quả thực hiện các chức năng, nhiệm vụ của Ban Kiểm soát năm 2018 với các nội dung sau:

### **PHẦN I: ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH CHUNG**

#### **1/ Những thuận lợi**

- Về khách quan: Do chiến tranh thương mại Mỹ - Trung, do chi phí tiền lương phải trả trong ngành da giày tại Trung Quốc tăng cao nên các đơn hàng da giày từ Trung Quốc có sự dịch chuyển sang thị trường Việt Nam; cùng với đó, một số hiệp định thương mại như: Hiệp định thương mại tự do Việt Nam – EU (EVFTA), Hiệp định đối tác toàn diện và tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP)...đã được thông qua, mở ra cơ hội phát triển cho ngành da giày Việt Nam nhất là việc thu hút khách hàng và thúc đẩy xuất khẩu sang thị trường EU, thị trường các nước tham gia Hiệp định CPTPP.

- Về chủ quan: Công ty luôn nhận được sự quan tâm, giúp đỡ, tạo điều kiện từ Bộ Quốc phòng và Tổng cục Hậu cần. Nội bộ Công ty có sự đoàn kết, thống nhất trong lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ từ Hội đồng Quản trị - Ban Điều hành đến cán bộ, nhân viên, người lao động trong toàn Công ty. Các phòng ban, cơ quan, đơn vị luôn chủ động phối hợp, hỗ trợ lẫn nhau để cùng hoàn thành nhiệm vụ trên tất cả các mặt công tác.

#### **2/ Những khó khăn**

- Đối với ngành da giày, chi phí trong năm 2018 tăng lên đáng kể do các yếu tố: chi phí nhân công tăng nhiều, trong khi năng suất lao động tăng không đáng kể (NSLĐ của Việt Nam thuộc diện thấp nhất so với các nước trong khu vực); tỷ giá VND/USD liên tục tăng kéo theo chi phí nhập khẩu vật tư, nguyên liệu, máy móc thiết bị tăng; xu thế cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 tạo áp lực lên các doanh nghiệp, buộc các doanh nghiệp phải tiếp tục đầu tư, dẫn đến chi phí đầu tư tăng cao.

- Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng có từ nhiều năm nay nhưng do thực hiện chưa nghiêm nên nạn làm hàng giả, hàng nhái, trong đó có các sản phẩm của Công ty cổ phần 32 vẫn được bày bán ở nhiều nơi. Thị trường nội địa còn yếu, mặt hàng giày dép nhập lậu, kém chất lượng, hàng giá rẻ nhập từ Trung quốc, Thái lan...tràn ngập, lấn át thị trường.

- Chi phí sản xuất trong nước tiếp tục tăng do giá bán điện tăng từ đầu năm và giá xăng dầu tăng nhiều lần trong năm. Nhà nước tăng lương tối thiểu từ 01/01/2018 dẫn đến chi phí tiền lương và các khoản trích theo lương tăng. Các yếu tố chi phí đầu vào khác như: vật tư, nguyên liệu, giá thuê đất...cũng đều tăng, dẫn đến giá thành các loại sản phẩm của Công ty tăng. Từ đó, sức cạnh tranh của các sản phẩm trên thị trường giảm đáng kể, Công ty gặp nhiều khó khăn về giá cả khi tham gia đấu thầu các mặt hàng.

- Thực tế, trong những tháng đầu năm 2018, Công ty đã gặp khó khăn về đơn hàng: Xí nghiệp 32-1 sản xuất cầm chừng, Xí nghiệp 32-3 phải nhận một số đơn hàng gia công nên doanh thu sản xuất đạt thấp. Hàng quốc phòng trên giao kế hoạch muộn, Công ty phải giao hàng gấp nên ít nhiều đã gây khó khăn trong khâu điều tiết sản xuất.

- Lao động thiếu hụt ở hầu hết các bộ phận trong Công ty. Công tác tuyển dụng gặp khó khăn hơn những năm trước đây. Số lượng lao động thiếu, chất lượng lao động giảm, việc sắp xếp, bố trí lao động và thúc đẩy nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm gặp nhiều khó khăn.

## **PHẦN II: ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KIỂM TRA, GIÁM SÁT CỦA BAN KIỂM SOÁT**

Ban Kiểm soát đã thực hiện nhiệm vụ theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty với tinh thần trách nhiệm cao trước Đại hội đồng cổ đông. Năm 2018, Ban Kiểm soát đã thực hiện các nội dung công việc sau:

**1/ Ban Kiểm soát thực hiện giám sát Hội đồng Quản trị – Ban Điều hành Công ty trong việc quản lý, điều hành Công ty, chịu trách nhiệm trước cổ đông về nhiệm vụ được giao**

Về nhiệm vụ này, Ban Kiểm soát đã thường xuyên giám sát việc quản lý, điều hành Công ty của HĐQT và Ban Điều hành Công ty căn cứ theo các quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty. Ban Kiểm soát đánh giá HĐQT – Ban Điều hành Công ty đã tuân thủ các quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty, cụ thể như sau:

- Các cuộc họp HĐQT – Ban Điều hành Công ty, các nghị quyết, quyết định đã ban hành, về thủ tục, trình tự, nội dung đều đúng quy định, bám sát thực tế hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, đảm bảo tính dân chủ và thống nhất cao. Việc triển khai, thực hiện các nghị quyết, quyết định, quy chế, quy định của HĐQT – Ban Điều hành đều nghiêm túc và hiệu quả.

- Hoạt động của Ban Kiểm soát được tôn trọng và đảm bảo tính khách quan, độc lập. Các thông tin được thông báo kịp thời, đúng quy định. Quy trình thủ tục, phối hợp hoạt động giữa HĐQT, Ban Điều hành và Ban Kiểm soát được thực thi

ng nghiêm chỉnh. Các cuộc họp của Ban Điều hành liên quan đến công tác quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty đều có Ban Kiểm soát tham dự.

## **2/ Ban Kiểm soát thực hiện nhiệm vụ kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh và các mặt công tác chuyên môn**

Ban Kiểm soát đánh giá qua thực tế kiểm tra, giám sát các nội dung trên của HĐQT, Ban Điều hành và bộ máy cán bộ quản lý Công ty đã thực hiện nghiêm chỉnh theo các quy định của Pháp luật, cụ thể:

### **2.1/ Trong quản lý, điều hành sản xuất kinh doanh**

- Các quyết định của Ban Điều hành luôn theo sát đúng với nghị quyết của HĐQT, phù hợp với điều kiện thực tế sản xuất kinh doanh tại Công ty. Các thông tin đều được công khai, minh bạch. Việc kiểm tra, phê duyệt, báo cáo về đầu tư, mua sắm và các chi phí trong hoạt động sản xuất kinh doanh đều có Hội đồng, đảm bảo tính cẩn trọng, đúng người, đúng việc, đúng mức độ nên tiết kiệm được chi phí, mang lại hiệu quả cao.

- Hội đồng Quản trị - Ban Điều hành Công ty đã luôn nhận thức và đánh giá đầy đủ những khó khăn thách thức; phát huy tiềm năng, thế mạnh sẵn có của Công ty; đề ra các chủ trương, biện pháp kịp thời, chính xác để đảm bảo Công ty luôn đi đúng hướng, thực hiện tốt các nhiệm vụ; đã chủ động, có nhiều cố gắng, nỗ lực và quyết tâm cao trong công tác lãnh đạo, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Về tìm kiếm nguồn hàng: để bảo đảm công tác sản xuất, tạo việc làm và thu nhập ổn định ở tất cả các khu vực trong Công ty, Ban Điều hành đã chỉ đạo phòng ban, bộ phận, xí nghiệp nhận thức rõ tầm quan trọng của việc tìm kiếm các đơn hàng. Công tác đấu thầu được thực hiện nghiêm túc từ những khâu đầu: thu thập thông tin, chuẩn bị hồ sơ dự thầu, mẫu hàng dự thầu, tính toán giá dự thầu sát đúng với thực tế để có thể thắng thầu. Cùng với đó là xúc tiến, khơi thông, đẩy mạnh công tác tiêu thụ sản phẩm tại các đơn vị thương mại, bán hàng cũng chính là tạo ra nguồn hàng, đảm bảo công ăn việc làm cho người lao động. Hội đồng Quản trị - Ban Điều hành Công ty xác định rõ: việc tìm kiếm đơn hàng và công tác bán hàng luôn là nhiệm vụ quan trọng hàng đầu, không chỉ để gia tăng doanh thu, lợi nhuận, nâng cao thu nhập cho người lao động, ổn định các mặt công tác mà đó còn là vấn đề an sinh xã hội, là yếu tố sống còn, mang tính quyết định đến sự tồn tại và phát triển bền vững của Công ty.

- Đối với sản xuất quốc phòng: Công ty được Tổng cục Hậu cần tạo điều kiện về đơn hàng; tuy nhiên, số lượng còn khiêm tốn so với năng lực hiện có của Công ty. Công ty luôn xác định, đây là nhiệm vụ chính trị quan trọng hàng đầu nên đã tổ chức tốt tất cả các khâu: từ chuẩn bị vật tư, nguyên liệu đến sản xuất và giao hàng. Các Xí nghiệp tổ chức thi đua cao điểm nhân các ngày lễ lớn của đất nước và những thời điểm đơn hàng nhiều, cần phải giao gấp, đã tạo được không khí thi đua sôi nổi, quyết tâm hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. Các sản phẩm quốc phòng luôn được đáp ứng đầy đủ về số lượng, đảm bảo về chất lượng cũng như



các thông số kỹ thuật. Công ty thực hiện nghiêm túc các quy định về sản xuất hàng quân trang trong quân đội.

- Về công tác bán hàng, tiêu thụ sản phẩm: Điều kiện thời tiết trong năm không thuận lợi, sức mua trên thị trường giảm, nạn làm hàng nhái, hàng giả nhãn hiệu của Công ty ngày càng nhiều và tinh vi. Ban Điều hành Công ty đã chỉ đạo linh hoạt và quyết liệt trong công tác bán hàng: thực hiện dán mã vạch vào sản phẩm để chống hàng giả, yêu cầu các đơn vị thương mại phải cạnh tranh lành mạnh, thay đổi phương thức bán hàng, không trưng bày các sản phẩm đã cũ, bị đổi màu, biến dạng theo thời gian; tích cực trưng bày, quảng bá, giới thiệu sản phẩm mới đến người tiêu dùng; mở rộng thị trường bán hàng, tìm kiếm khách hàng mới; lắng nghe ý kiến phản hồi từ phía khách hàng, tìm biện pháp thỏa mãn yêu cầu khách hàng; tổ chức bán hàng cả những ngày nghỉ, giờ nghỉ và những ngày Công ty đã nghỉ tết – bán đến sát tết để phục vụ khách hàng. Trong năm, các sản phẩm bán chạy, mang lại doanh số cao cho Công ty gồm có: giày da mã 608, 729, 432G, 535, dép nhựa, dây lưng, giày vải các loại...

- Về tình hình sản xuất giày vải xuất khẩu tại Xí nghiệp 32-5:

+ Trong triển khai, thực hiện chương trình sản xuất giày vải dán hấp, Xí nghiệp 32-5 đã gặp phải những khó khăn, đó là: sự cạnh tranh quyết liệt đến từ các đơn vị cùng ngành hàng cả trong lẫn ngoài nước, mặt hàng có tính chất mùa vụ, thị trường Châu Âu sức mua giảm, đa số các đơn hàng thường nhỏ lẻ; nguyên phụ liệu phục vụ sản xuất đa số phải nhập khẩu từ Trung Quốc nên các yếu tố đồng bộ khó đáp ứng kịp thời, chất lượng vật tư không ổn định; quân số bình quân trong năm của Xí nghiệp 32-5 là 424 lao động, giảm 76 lao động, tương ứng 15% kế hoạch đề ra.

Với nỗ lực phấn đấu, sự chủ động khắc phục khó khăn, nội bộ đoàn kết, đồng tâm hiệp lực, không quản ngại làm tăng ca, thêm giờ và làm ngày chủ nhật, kết thúc năm, Xí nghiệp 32-5 đã đạt được kết quả như sau: về sản lượng đạt  $615.161 \text{ đôi} / 730.000 \text{ đôi} = 84,3\%$  KH năm, doanh thu sản xuất đạt  $163,943 \text{ tỷ đồng} / 176,921 \text{ tỷ đồng} = 92,7\%$  KH năm.

Về khách hàng giày vải dán hấp: Công ty đã duy trì, giữ quan hệ tốt với các khách hàng truyền thống, có đơn hàng lớn như: CTC 207.905 đôi, Shoehouse 205.108 đôi, Pentland 56.961 đôi, Next 50.223 đôi...

Để khắc phục tình trạng khó khăn về đơn hàng do tính chất mùa vụ và để giảm thiểu việc bù lương, bù đắp một phần chi phí cố định, trong những tháng giao mùa, Ban Điều hành Công ty đã linh hoạt tạo điều kiện để Xí nghiệp 32-5 sản xuất các mặt hàng giày vải dán hấp tiêu thụ nội địa; trong năm, số lượng giày nội địa sản xuất được là 52.108 đôi.

+ Về thực hiện kiến nghị của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018: Ban Điều hành Công ty đã thành lập Đoàn Kiểm tra theo Quyết định số 655/QĐ-CT ngày 12/7/2018 về việc kiểm tra toàn diện hoạt động sản xuất kinh doanh tại Xí nghiệp 32-5 từ năm 2015 đến tháng 6 năm 2018. Qua kiểm tra, đánh giá, chỉ ra những thuận lợi, khó khăn, sự chỉ đạo từ phía Công ty, sự nỗ lực phấn đấu của tập thể CB, NV-NLĐ Xí nghiệp 32-5, những nội dung đã thực hiện tốt và những nội

dung chưa thực hiện được hoặc thực hiện chưa tốt, Ban Điều hành Công ty đã có kết luận số 109/KL-CT ngày 12/10/2018. Nội dung kết luận đã nêu: Chương trình sản xuất giày vải dán hấp tại Xí nghiệp 32-5 đến hết thời điểm kiểm tra (tháng 6/2018) chưa hiệu quả; công tác điều hành quản lý có mặt chưa theo kịp với yêu cầu đề ra; tiết kiệm vật tư nguyên liệu chưa triệt để; năng suất lao động thấp, sử dụng lao động hiệu quả chưa cao. Ban Điều hành đã đưa ra 08 yêu cầu đối với Xí nghiệp 32-5 và 02 yêu cầu đối với Cơ quan chức năng Công ty nhằm mục đích khắc phục những hạn chế, yếu kém, mang lại hiệu quả cho Chương trình sản xuất giày vải dán hấp.

## **2.2/ Trong quản trị nhân sự và các mặt công tác chuyên môn**

a/ Tiếp tục kiện toàn bộ máy quản lý Công ty để hoạt động có hiệu lực, hiệu quả. Đại hội đồng cổ đông năm 2018 đã bầu ra Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát sau khi kết thúc nhiệm kỳ II; Hội đồng Quản trị đã bổ nhiệm lại các chức danh cán bộ trong toàn Công ty sau Đại hội cổ đông nhiệm kỳ III; thay đổi, bổ nhiệm và giám biên chế ở một số bộ phận, phòng ban, xí nghiệp để hoạt động hiệu quả hơn.

- Về chế độ hội họp: Hội đồng Quản trị đã tiến hành họp và ra nghị quyết định kỳ theo quy định. Ban Điều hành thường xuyên tổ chức hội ý chỉ huy hàng tuần, giao ban Công ty hàng tháng và giao ban đột xuất khi cần thiết; tổ chức họp với các xí nghiệp, bộ phận, đơn vị thành viên, nắm bắt và giải quyết kịp thời những khó khăn, vướng mắc phát sinh; tăng cường công tác quán triệt, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ sát đúng với tình hình thực tế của Công ty, phù hợp với từng thời điểm; tổ chức sinh hoạt đối thoại với cán bộ, nhân viên, người lao động ở một số đơn vị theo kế hoạch.

b/ Chú trọng nâng cao chất lượng quản lý các mặt công tác chuyên môn:

- Về nâng cao năng lực quản lý: Công ty tiếp tục duy trì, vận hành có hiệu quả Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015 trong toàn Công ty; các Xí nghiệp áp dụng 5S trong sắp xếp, vệ sinh kho xưởng, nhà xưởng và nơi làm việc.

- Về công tác đầu tư trang thiết bị và xây dựng cơ bản: Công ty tiếp tục thực hiện chủ trương nâng cao năng lực sản xuất, coi đây là nhiệm vụ then chốt, xuyên suốt qua các năm, phù hợp với xu hướng cuộc cách mạng công nghiệp 4.0. Hội đồng Quản trị - Ban Điều hành Công ty đã đưa ra quyết sách: khẩn trương đầu tư MMTB hiện đại theo công nghệ mới – tự động, bán tự động, đáp ứng yêu cầu sản xuất trong tình hình mới - thay thế, giảm bớt sức lao động; tiết kiệm vật tư, nhân công, hạ giá thành để tăng sức cạnh tranh.

Trong năm, Công ty đã đầu tư chiều sâu, mua sắm mới MMTB, CCDC cho cả 04 xí nghiệp sản xuất với giá trị đầu tư là: 12,341 tỷ đồng; năng suất, chất lượng sản phẩm sản xuất ra đã được cải thiện đáng kể. Công ty đã xây dựng, hoàn thành và đưa vào sử dụng Nhà kho và Bếp nhà ăn; việc quy hoạch và sử dụng mặt bằng tại khu vực này hiệu quả hơn trước đây. Giá trị đầu tư XDCB trong năm là: 4,609 tỷ đồng, phương tiện vận tải là: 1,687 tỷ đồng và tổng giá trị đầu tư tài sản

trong năm là: 18,637 tỷ đồng. Tất cả các dự án đầu tư XDCH, mua sắm tài sản đều tuân thủ theo đúng trình tự, quy trình, thủ tục đầu tư mà TCHC và BQP quy định.

- Về quản trị vật tư: Công ty chú trọng quản lý chất lượng, số lượng và sự đáp ứng kịp thời. Hội đồng mua sắm vật tư Công ty luôn có nhiều phương án để lựa chọn nhà cung cấp vật tư phù hợp, mang lại hiệu quả trong sản xuất kinh doanh. Công ty đã chủ động trong khâu cung ứng, quản lý nhập xuất, bảo quản kho hàng; thường xuyên rà soát định mức vật tư để lập kế hoạch giá thành, áp dụng khoán chi phí cho các Xí nghiệp sao cho sát đúng với thực tế, đảm bảo tiết kiệm. Việc quyết toán vật tư sử dụng đã giúp cho công tác hạch toán chi phí được thuận lợi và chính xác; đã thực hiện thưởng động viên khuyến khích cho các đơn vị tiết kiệm vật tư, đồng thời điều chỉnh định mức vật tư, mang lại hiệu quả.

- Về kỹ thuật - công nghệ: Ngoài đầu tư mới các trang thiết bị kỹ thuật, Công ty đã tập trung quản lý, sử dụng hiệu quả các thiết bị hiện có; thực hiện nghiêm quy trình vận hành an toàn thiết bị; bảo quản, bảo trì, bảo dưỡng theo quy định; sớm đưa các MMTB đầu tư mới vào khai thác, sử dụng, nhất là các thiết bị sản xuất sản phẩm mới để giới thiệu ra thị trường và các thiết bị sản xuất sản phẩm phụ trợ giúp Công ty chủ động hơn trong khâu cung ứng vật tư, nguyên liệu phục vụ quá trình sản xuất sản phẩm chính.

- Trong khâu thiết kế, chế thử: Đối với các sản phẩm quốc phòng, do chú trọng đầu tư kỹ thuật – thiết kế nên khá ổn định về mẫu mã; mặc dù vậy, Công ty vẫn đang tiếp tục nghiên cứu, thiết kế, nâng cấp những sản phẩm truyền thống cho bộ đội theo hướng bền đẹp, tiện dụng, phù hợp khí hậu và địa hình từng vùng miền; đã thực hiện thay đổi thiết kế mũ mềm dã chiến và mũ kêpi các loại; hoàn thiện thiết kế và thử nghiệm giày ghệt dã ngoại SQ nữ K17 được Tổng cục duyệt mẫu và ban hành các tiêu chuẩn kỹ thuật.

Ban Điều hành chỉ đạo Phòng Kỹ thuật Công nghệ, Trung tâm mẫu thường xuyên thu thập, nắm bắt thông tin, thiết kế nên những sản phẩm hợp thị hiếu, hợp xu hướng thị trường, đáp ứng yêu cầu khách hàng, phù hợp với công nghệ sản xuất mới, theo hướng tiết kiệm nguyên vật liệu và các loại chi phí. Hội đồng Quản trị - Ban Điều hành Công ty đã xác định rõ ràng: muốn khẳng định được vị thế, thương hiệu, chỗ đứng trên thị trường thì dứt khoát Công ty phải có những sản phẩm riêng biệt, cá tính. Đã yêu cầu Trung tâm mẫu cử người tham dự đầy đủ các buổi giao ban Công ty, nắm bắt thông tin, lắng nghe ý kiến phản ánh từ các đơn vị để hoàn thiện khâu thiết kế. Trong năm, Công ty đã thiết kế thành công nhiều mẫu dây lưng, túi cặp, giày da và mũ để giới thiệu, dự thầu và thắng gói thầu cung cấp các mặt hàng cho Tòa án tối cao và Tòa án các tỉnh thành trong cả nước; đã giới thiệu và bán ra thị trường nhiều sản phẩm mới như: giày da thời trang nam nữ, giày thể thao, giày trẻ em, dép sandal nam nữ, dây lưng thời trang nam nữ, túi cặp các loại...bước đầu đã có những tín hiệu lạc quan.

- Về thương mại, thị trường và quản trị thương hiệu: Công tác bán hàng, tiêu thụ sản phẩm đang có xu hướng ngày một khó khăn hơn do sự cạnh tranh gay gắt từ những đơn vị cùng ngành hàng; giày dép giá rẻ nhập khẩu không chính

ngạch từ Trung quốc và các nước Asean tràn ngập thị trường; các cơ sở gia công làm hàng giả, hàng nhái kiểu dáng của Công ty vẫn còn tiếp diễn.

Đứng trước tình hình đó, đòi hỏi Công ty tiếp tục phải đổi mới chính sách thương mại, mở rộng thị trường; đổi mới khâu tiếp thị, bán hàng cùng những cam kết với khách hàng; tăng cường quảng bá hình ảnh, nâng cao vị thế, tầm vóc thương hiệu Công ty. Tích cực trưng bày, giới thiệu sản phẩm mới tại các đơn vị thương mại. Chủ động tham gia các Hội trợ triển lãm da giày trong nước và quốc tế nhằm mục đích quảng bá thương hiệu và giới thiệu sản phẩm đến người tiêu dùng. Thương hiệu và uy tín của Công ty tiếp tục được nâng lên giúp công tác bán hàng, tiêu thụ sản phẩm được thuận lợi hơn.

- Về lao động, tiền lương và thu nhập: Năm 2018 là năm mà Công ty đặc biệt khó khăn về lao động. Một số công nhân giỏi, có tay nghề cao, làm việc lâu năm tiếp tục nghỉ việc; công tác tuyển dụng khó khăn hơn do sự dịch chuyển lao động từ thành phố về khu công nghiệp các tỉnh; ngay cả những thời điểm dễ tuyển dụng lao động nhất trong năm như: thời gian sau tết nguyên đán và thời gian sau kỳ thi tuyển sinh vào đại học thì vẫn rất khó tuyển dụng. Lực lượng lao động biến động, chất lượng lao động giảm đã gây khó khăn cho Công ty trong công tác điều hành sản xuất.

Trong năm, Công ty đã áp dụng một số chính sách và biện pháp nhằm giữ lao động cũ và tạo thuận lợi trong tuyển dụng lao động mới, đó là: kiểm soát chặt chẽ các yếu tố chi phí, tăng cường thực hành tiết kiệm, thúc đẩy tăng năng suất lao động để cải thiện thu nhập cho người lao động; nâng cao chất lượng bữa ăn ca; quan tâm, lắng nghe tâm tư nguyện vọng của người lao động; tiếp tục duy trì Hệ thống tuân thủ trách nhiệm xã hội theo tiêu chuẩn SA8000. Lao động bình quân trong năm 2018 của toàn Công ty là: 1.329 lao động. Thu nhập bình quân là: 9.250.298 đồng/người/tháng, đạt 108,83% kế hoạch năm.

- Về công tác ATVSLĐ – PCCN: Công ty tiếp tục tăng cường công tác kiểm tra, bảo đảm đơn vị an toàn tuyệt đối về mọi mặt. Thực hiện cải tạo nhà xưởng, cải thiện môi trường làm việc; huấn luyện an toàn – vệ sinh lao động, trang bị dụng cụ bảo hộ lao động cho 100% người lao động. Thực hiện bảo trì, bảo dưỡng, chấp hành nghiêm quy trình vận hành an toàn thiết bị nhất là những thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn.

- Về thủ tục đăng ký lên sàn giao dịch chứng khoán: Công ty đã hoàn tất thủ tục, hồ sơ đăng ký lưu ký chứng khoán và đăng ký giao dịch trên sàn chứng khoán theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty. Cổ phiếu của Công ty với mã giao dịch là A32 đã chính thức lên sàn Upcom từ ngày 23/10/2018.

### **3/ Ban Kiểm soát thẩm định báo cáo tài chính Công ty**

#### **3.1/ Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh**

a/ So sánh các chỉ tiêu cơ bản cùng kỳ năm 2018 với năm 2017:

STT	Chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2017	Tăng/ giảm	Tỷ lệ
1	Tổng doanh thu	660.641.496.322	625.494.363.637	35.147.132.685	5,62%
2	Tổng chi phí	609.140.701.626	583.549.397.853	25.591.303.773	4,39%
3	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	51.500.794.696	41.944.965.784	9.555.828.912	22,78%
4	Thuế thu nhập DN	8.404.910.884	6.501.943.758	1.902.967.126	29,27%
5	Tổng lợi nhuận sau thuế TNDN	43.095.883.812	35.443.022.026	7.652.861.786	21,59%

b/ So sánh kết quả thực hiện năm 2018 với kế hoạch năm:

STT	Chi tiết	KH 2018	TH 2018	Chênh lệch	Tỷ lệ TH/KH
1	Tổng doanh thu	645.482.896.000	660.641.496.322	15.158.600.322	102,35%
1.1	D.thu sx QP	187.748.683.000	198.252.546.389	10.503.863.389	105,59%
1.2	D.thu kte, xk, hđ kdtm, tc	457.734.213.000	462.388.949.933	4.654.736.933	101,02%
2	Tổng lợi nhuận trước thuế	42.547.114.828	51.500.794.696	8.953.679.868	121,04%
3	Thu nộp ngân sách	58.150.899.000	51.793.654.751	(6.357.244.249)	89,07%
4	Thu nhập bình quân	8.500.000	9.250.298	750.298	108,83%

### 3.2/ Tình hình tài chính

a/ Tình hình nguồn vốn của Công ty tại thời điểm 31/12/2018:

Tổng nguồn vốn là: 468,841 tỷ đồng, giảm 32,151 tỷ đồng, tương ứng 6,42% so với đầu kỳ, trong đó:

- Nợ phải trả là: 268,029 tỷ đồng, giảm 56,679 tỷ đồng, tương ứng 17,46% so với đầu kỳ.

- Vốn chủ sở hữu là: 200,811 tỷ đồng, tăng 24,528 tỷ đồng, tương ứng 13,91% so với đầu kỳ.

b/ Phân tích một số chỉ số tài chính cơ bản:

Số TT	Chỉ số	Năm 2018	Năm 2017
<b>1</b>	<b>Chỉ số về khả năng thanh toán</b>		
	Chỉ số thanh toán hiện hành (TSNH/ Nợ ngắn hạn)	1,26	1,16
	Chỉ số thanh toán nhanh (TSNH - HTK/ Nợ ngắn hạn)	0,65	0,45
<b>2</b>	<b>Chỉ số về đòn bẩy tài chính</b>		
	Nợ phải trả/ Vốn chủ sở hữu	1,33	1,84
	Vốn chủ sở hữu/ Tổng nguồn vốn	0,43	0,35

<b>3</b>	<b>Chỉ số về khả năng sinh lời, hiệu suất sử dụng vốn</b>		
	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần	6,67%	5,79%
	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản (ROA)	9,19%	7,07%
	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ Vốn chủ sở hữu (ROE)	2,15%	2,01%
<b>4</b>	<b>Chỉ số bảo toàn vốn (Vốn CSH kỳ này/ Vốn CSH kỳ trước)</b>	<b>1,14</b>	<b>1,08</b>

*(Về chi tiết biến động tài sản, nguồn vốn, tỷ trọng nguồn vốn, tình hình trích lập các quỹ của Công ty năm 2018 có phụ lục đính kèm báo cáo).*

c/ Đánh giá về tình hình tài chính năm 2018:

- Qua kiểm tra báo cáo tài chính năm 2018 bao gồm: bảng cân đối kế toán, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, báo cáo lưu chuyển tiền tệ, bản thuyết minh báo cáo tài chính, Ban Kiểm soát nhận thấy các báo cáo này đều đảm bảo tính khách quan, trung thực, phản ánh đúng kết quả kinh doanh của Công ty. Các số liệu đều đảm bảo tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ can trọng trong công tác quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh; chấp hành nghiêm các Chuẩn mực kế toán và Luật Kế toán.

- Việc thực thi các quy định Pháp luật về thuế, chính sách tiền lương, tiền thưởng, đóng BHXH, BHYT, BHTN cho người lao động cũng như việc chi trả cổ tức cho cổ đông được thực hiện nghiêm chỉnh và đầy đủ.

- Hội đồng Quản trị - Ban Điều hành đã lãnh đạo, quản lý, điều hành Công ty hoàn thành xuất sắc mọi chỉ tiêu, nhiệm vụ năm 2018; trừ chỉ tiêu Thu nộp ngân sách, các chỉ tiêu còn lại đều vượt kế hoạch đề ra và vượt so với cùng kỳ năm 2017. Các chỉ số tài chính cơ bản đều mang tính tích cực, khả quan, an toàn, hiệu quả; Công ty quản lý, sử dụng nguồn vốn chặt chẽ, hợp lý; tình hình tài chính lành mạnh, bảo toàn và phát triển vốn.

#### **4/ Hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2018**

Để thực hiện chức năng nhiệm vụ, ngay sau Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018, Ban Kiểm soát đã bám sát nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông để triển khai, phân công nhiệm vụ cho từng thành viên, đảm bảo thực hiện nhiệm vụ một cách hiệu quả nhất.

Trong năm, Ban Kiểm soát đã tiến hành họp 03 lần; ngoài ra còn thường xuyên gặp gỡ trao đổi, phối hợp, nắm bắt tình hình với tinh thần trách nhiệm cao, khách quan, dân chủ vì mục tiêu phát triển bền vững của Công ty, đảm bảo quyền lợi chính đáng cho các cổ đông và người lao động.

Cả 03 thành viên trong Ban Kiểm soát đều đã đăng ký tham gia khóa học Kiểm soát nội bộ do Trường đại học Kinh tế Tp.HCM tổ chức và đã hoàn thành chương trình khóa học, được cấp chứng chỉ tốt nghiệp.

### **PHẦN III: PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2019 VÀ CÁC KIẾN NGHỊ**

#### **1/ Phương hướng hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2019**

Bám sát các nội dung của nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên năm 2019, căn cứ Kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2019, Ban Kiểm soát sẽ tập trung thực hiện các nhiệm vụ sau:

- Kiểm tra, giám sát thường xuyên việc quản lý, điều hành của HĐQT – Ban Điều hành Công ty và các bộ phận quản lý trong việc đầu tư máy móc thiết bị, xây dựng cơ bản và mua sắm.

- Kiểm tra, giám sát việc quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh và các mặt công tác chuyên môn.

- Kiểm tra, giám sát việc thực hiện chế độ chính sách đối với người lao động và chi trả cổ tức cho cổ đông.

- Kiểm tra, thẩm định báo cáo tài chính Công ty.

- Thực hiện các công việc phát sinh theo chức năng, nhiệm vụ.

## **2/ Các kiến nghị của Ban Kiểm soát đối với Hội đồng Quản trị và Ban Điều hành Công ty**

Từ việc kiểm tra, giám sát công tác quản lý, điều hành và việc thẩm định báo cáo tài chính năm 2018, Ban Kiểm soát có 05 kiến nghị như sau:

*Một là*, trong những năm qua, Công ty đã rất chú trọng đến công tác đầu tư MMTB, nhất là những thiết bị công nghệ hiện đại phục vụ sản xuất quốc phòng. Theo báo cáo của Cục Quân nhu về bảo đảm công tác hậu cần toàn quân năm 2018 thì khu vực phía Nam chiếm tỷ trọng 48%, nhưng trên thực tế, lượng hàng quốc phòng mà Công ty nhận được trong năm là tương đối ít - chưa tương xứng với năng lực hiện có của Công ty. Đề nghị Hội đồng Quản trị - Ban Điều hành Công ty báo cáo với Tổng cục về năng lực sản xuất hiện có, về đảm bảo chất lượng sản phẩm và về đáp ứng tiến độ giao hàng của Công ty để Tổng cục quan tâm, tạo điều kiện về đơn hàng. Đối với một số sản phẩm chỉ Công ty cổ phần 32 mới có MMTB đáp ứng được yêu cầu sản xuất như: ủng nuôi quân, lòng bàn...đề nghị Tổng cục giao đơn hàng cho Công ty cổ phần 32.

*Hai là*, việc đầu tư MMTB, áp dụng công nghệ mới, phát triển các mặt hàng tự doanh và phát triển thị trường được Công ty xác định và coi đó là nhiệm vụ quan trọng, cần nghiêm túc thực hiện xuyên suốt qua các năm nhất là trong bối cảnh đơn hàng quốc phòng, hàng Bộ Công an, Viện Kiểm sát, Tòa án, hàng Lào, Campuchia...ngày càng khó khăn trong việc giữ đơn hàng. Đề nghị Công ty tiếp tục kiên định mục tiêu, chiến lược đã đề ra; tạo dựng, giữ gìn thương hiệu, xác lập vị thế trên thị trường bằng các sản phẩm mang tính riêng biệt, bền đẹp và cá tính; liên kết, phối hợp chặt chẽ giữa các khâu Thăm dò thị trường – Thiết kế mẫu – Quảng bá, bán sản phẩm thử nghiệm – Sản xuất hàng loạt và tung ra thị trường.

*Ba là*, Công ty cần tiếp tục tăng cường tìm kiếm nguồn hàng, tích cực đàm phán để có những đơn hàng dài, giá tốt. Phân công, phân nhiệm và đề ra những mục tiêu cụ thể để Bộ phận Thị trường phát huy hiệu quả trong hoạt động. Đẩy mạnh bán hàng trên mạng online và áp dụng các biện pháp thúc đẩy công tác tiêu thụ. Tiếp tục ngăn chặn nạn làm hàng nhái, hàng giả thương hiệu Công ty.

*Bốn là*, đối với Chương trình sản xuất giày vải dán hấp: Đề nghị nghiêm túc thực hiện 08 yêu cầu đối với Xí nghiệp 32-5 và 02 yêu cầu đối với Cơ quan chức năng Công ty theo kết luận của Ban Điều hành Công ty sau đợt kiểm tra toàn diện Chương trình sản xuất giày vải dán hấp tại Xí nghiệp 32-5 nhằm mang lại hiệu quả cho chương trình này.

*Năm là*, về lao động: Công ty đã áp dụng chính sách hỗ trợ tiền lương trong những tháng đầu đối với lao động mới tuyển dụng, bồi dưỡng cho người giới thiệu lao động vào làm việc tại Công ty. Đề nghị Công ty tiếp tục có những chính sách linh hoạt trong công tác tuyển dụng và giữ lao động như: thúc đẩy tăng năng suất để cải thiện thu nhập, tăng lương cho công nhân lao động trực tiếp, cải thiện đời sống tinh thần cho người lao động, nâng cao môi trường văn hoá doanh nghiệp...

Trên đây là báo cáo kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát trong năm 2018 và phương hướng hoạt động năm 2019 trình Quý cổ đông tại Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần 32 năm 2018./.

Xin trân trọng cảm ơn và kính chào!

Nơi nhận:

- HĐQT, Ban Điều hành Công ty;
- Ban Kiểm soát.

**T/M BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN**



*Hà Ngọc Anh*



## Phụ lục đính kèm Báo cáo của Ban Kiểm soát năm 2018

### 1/ Biến động tài sản:

ĐVT: đồng

STT	TÀI SẢN	31.12.2018	01.01.2018	TĂNG / GIẢM	TỶ LỆ
1	2	4	5	6=4-5	7=6/5
<b>A</b>	<b>TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>	<b>335.863.031.135</b>	<b>374.126.689.644</b>	<b>(38.263.658.509)</b>	<b>-10,23%</b>
I	Tiền và các khoản tương đương tiền	58.290.805.780	145.658.316.125	(87.367.510.345)	-59,98%
II	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	-	-	-	
III	Các khoản phải thu	112.102.783.818	97.944.557.815	14.158.226.003	14,46%
IV	Hàng tồn kho	164.355.410.664	130.440.960.114	33.914.450.550	26,00%
V	Tài sản ngắn hạn khác	1.114.030.873	82.855.590	1.031.175.283	1244,55%
<b>B</b>	<b>TÀI SẢN DÀI HẠN</b>	<b>132.978.092.299</b>	<b>126.865.638.713</b>	<b>6.112.453.586</b>	<b>4,82%</b>
I	Các khoản phải thu dài hạn			-	
II	Tài sản cố định	121.710.591.237	109.272.590.191	12.438.001.046	11,38%
III	Bất động sản đầu tư			-	
IV	Tài sản dở dang dài hạn	500.000.000	7.020.478.522	(6.520.478.522)	-92,88%
V	Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	10.572.570.000	10.572.570.000	-	0,00%
VI	Tài sản dài hạn khác	194.931.062		194.931.062	#DIV/0!
	<b>TỔNG TÀI SẢN</b>	<b>468.841.123.434</b>	<b>500.992.328.357</b>	<b>(32.151.204.923)</b>	<b>-6,42%</b>

### 2/ Biến động nguồn vốn:

STT	NGUỒN VỐN	31.12.2018	01.01.2018	TĂNG / GIẢM	TỶ LỆ
1	2	4	5	6=4-5	7=6/5
<b>A</b>	<b>NỢ PHẢI TRẢ</b>	<b>268.029.347.597</b>	<b>324.709.022.028</b>	<b>(56.679.674.431)</b>	<b>-17,46%</b>
I	Nợ ngắn hạn	265.599.969.097	322.279.643.528	(56.679.674.431)	-17,59%
II	Nợ dài hạn	2.429.378.500	2.429.378.500	-	0,00%
<b>B</b>	<b>VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>	<b>200.811.775.837</b>	<b>176.283.306.329</b>	<b>24.528.469.508</b>	<b>13,91%</b>
I	Vốn chủ sở hữu	200.826.610.837	176.299.950.329	24.526.660.508	13,91%
I.1	Vốn góp của chủ sở hữu	68.000.000.000	68.000.000.000	-	0,00%
I.2	Quỹ đầu tư phát triển	80.932.146.533	68.569.088.824	12.363.057.709	18,03%
I.3	Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu			-	#DIV/0!
I.3	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	51.894.464.304	39.730.861.505	12.163.602.799	30,61%
II	Nguồn kinh phí và quỹ khác	(14.835.000)	(16.644.000)	1.809.000	-10,87%
	<b>TỔNG NGUỒN VỐN</b>	<b>468.841.123.434</b>	<b>500.992.328.357</b>	<b>(32.151.204.923)</b>	<b>-6,42%</b>

### 3/ Biến động tỷ trọng nguồn vốn:

1	NGUỒN VỐN	31.12.2018		01.01.2018		TĂNG / GIẢM	
		Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng
1	2	3	4	5	6	7=3-5	8=4-6
1	Nợ phải trả	268.029.347.597	57,17%	324.709.022.028	64,81%	(56.679.674.431)	-7,64%
2	Vốn chủ sở hữu	200.811.775.837	42,83%	176.283.306.329	35,19%	24.528.469.508	7,64%
	<b>TỔNG NGUỒN VỐN</b>	<b>468.841.123.434</b>	<b>100%</b>	<b>500.992.328.357</b>	<b>100%</b>	<b>(32.151.204.923)</b>	

### 4/ Tình hình trích lập các quỹ của Công ty năm 2018:

STT	Chỉ tiêu	Số trích lập năm 2018	Lũy kế đến 31.12.2018
1	Quỹ đầu tư phát triển	12.363.057.709	80.932.146.533

## BÁO CÁO TÀI CHÍNH TÓM TẮT NĂM 2018

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2018

Báo cáo đã được kiểm toán bởi Công ty Kiểm toán AASCS

### I. BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

DVT : Đồng

Stt	Nội dung	Số cuối năm	Số đầu năm
<b>I</b>	<b>Tổng tài sản</b>	<b>468.841.123.434</b>	<b>500.992.328.357</b>
<b>1</b>	<b>Tài sản ngắn hạn</b>	<b>335.863.031.135</b>	<b>374.126.689.644</b>
	- Tiền và đầu tư ngắn hạn	58.290.805.780	145.658.316.125
	- Các khoản phải thu	112.102.783.818	97.944.557.815
	- Hàng tồn kho	164.355.410.664	130.440.960.114
	- Tài sản ngắn hạn khác	1.114.030.873	82.855.590
<b>2</b>	<b>Tài sản dài hạn</b>	<b>132.978.092.299</b>	<b>126.865.638.713</b>
	- Các khoản phải thu dài hạn	-	-
	- Tài sản cố định	121.710.591.237	109.272.590.191
	- Tài sản dở dang dài hạn	500.000.000	7.020.478.522
	- Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	10.572.570.000	10.572.570.000
	- Tài sản dài hạn khác	194.931.062	
<b>II</b>	<b>Nguồn vốn</b>	<b>468.841.123.434</b>	<b>500.992.328.357</b>
<b>1</b>	<b>Nợ phải trả</b>	<b>268.029.347.597</b>	<b>324.709.022.028</b>
	- Nợ ngắn hạn	265.599.969.097	322.279.643.528
	- Nợ dài hạn	2.429.378.500	2.429.378.500
<b>2</b>	<b>Nguồn vốn CSH</b>	<b>200.811.775.837</b>	<b>176.283.306.329</b>
	- Vốn chủ sở hữu	200.826.610.837	176.299.950.329
	- Nguồn kinh phí và quỹ khác	(14.835.000)	(16.644.000)

### II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

DVT : Đồng

Stt	Chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2017
1	Tổng doanh thu	660.641.496.322	625.494.363.637
2	Tổng chi phí	609.140.701.626	583.549.397.853
3	Lợi nhuận trước thuế	51.500.794.696	41.944.965.784
4	Thuế thu nhập phải nộp	8.404.910.884	6.501.943.758
5	Lợi nhuận sau thuế	43.095.883.812	35.443.022.026
6	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	6.337,63	5.212,21

TP. HCM, Ngày 15 tháng 04 năm 2019

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Vũ Xuân Tạo



**CÔNG TY CP 32****DỰ KIẾN PHƯƠNG ÁN PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM 2018**

Đvt: đồng

STT	CHỈ TIÊU	NĂM 2018
1	Tổng doanh thu trong kỳ	660.641.496.322
2	Tổng chi phí trong kỳ	609.140.701.626
3	Tổng lợi nhuận trước thuế	51.500.794.696
4	Thuế thu nhập doanh nghiệp	8.404.910.884
5	Lợi nhuận sau thuế	43.095.883.812
6	Trừ khoản phải trừ từ LN sau thuế gồm :	86.000.000
	Trả lương 01 người trong HĐQT & 01 người trong BKS, đến T6/2018 còn 01 người trong HĐQT	86.000.000
7	Tổng lợi nhuận phân phối năm 2018	43.009.883.812
8	Đã chi cho các hoạt động phong trào	2.190.000.000
	Ủng hộ TCHC	2.000.000.000
	Ủng hộ xây dựng nhà chính sách, nhà tình thương	190.000.000
9	Dự kiến trích lập các quỹ	21.504.941.906
	Quỹ đầu tư phát triển (35%) dự kiến	15.053.459.334
	Khen thưởng phúc lợi (15%) dự kiến	6.451.482.572
10	Lợi nhuận còn lại sau phân phối năm 2018	19.314.941.906
11	Lợi nhuận năm trước chuyển sang	3.009.350.492
12	Lợi nhuận còn lại để phân chia cổ tức	22.324.292.398
13	Vốn chủ sở hữu	68.000.000.000
14	Dự kiến chia cổ tức năm 2018 ( 22% ) = 2.200đ/cp	14.960.000.000
15	Lợi nhuận để lại năm sau (12-14)	7.364.292.398


Ngày 29 tháng 3 năm 2019

NGƯỜI LẬP BIỂU

KẾ TOÁN TRƯỞNG

CHỦ TỊCH HĐQT

  
**Đặng Kiều Oanh**

  
**Trần Thị Bình**



  
**Vũ Xuân Tạo**

Số: 297 - TT/HDQT

TP Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 3 năm 2019

**TỜ TRÌNH**

**Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần 32  
về lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập năm 2019**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội Khóa XIII thông qua tại kỳ họp thứ 8, ngày 26 tháng 11 năm 2014,

- Căn cứ vào Luật chứng khoán số 70/2006/QH11, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán số 70/2006/QH11 và các văn bản hướng dẫn hiện hành;

- Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần 32 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 8/1/2008, sửa đổi bổ sung năm 2018;

Căn cứ vào chất lượng của công tác kiểm toán năm 2018, xét năng lực của các công ty kiểm toán độc lập, Hội đồng quản trị đề xuất với Đại hội tiếp tục chọn Công ty TNHH dịch vụ tư vấn tài chính kế toán và kiểm toán phía Nam (AASCS), địa chỉ: 29 Võ Thị Sáu, Quận 1 TP HCM tiếp tục thực hiện kiểm toán năm 2019.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua. /

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



Vũ Xuân Tạo



Số: 298 - TTr/HĐQT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 3 năm 2019

**TỜ TRÌNH**  
**Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần 32**  
**về thủ lao Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát 2019**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014; Nghị định 71/2017/NĐ-CP của Chính phủ ban hành ngày 06/06/2017 hướng dẫn về quản trị Công ty áp dụng đối với Công ty đại chúng;

Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần 32 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 8/1/2008, sửa đổi, bổ sung năm 2018;

Thay mặt Hội đồng Quản trị, tôi xin đề xuất với Đại hội thông qua việc trả thù lao cho Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát Công ty cổ phần 32 năm 2019, cụ thể như sau:

**Mức trả cố định hàng tháng:**

- Chủ tịch Hội đồng quản trị: 7.000.000 đồng/ tháng
- Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị: 6.000.000 đồng/tháng
- Thành viên Hội đồng quản trị: 5.000.000 đồng/tháng
- Trưởng Ban kiểm soát: 5.000.000 đồng/tháng
- Thành viên Nam kiểm soát: 3.000.000 đồng/tháng

Kính đề nghị Quý cổ đông thảo luận, cho ý kiến và thông qua. / 

**TM/ HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Vũ Xuân Tạo**

Số: 223 /BC - CT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 21 tháng 3 năm 2019

## **BÁO CÁO**

### **Về việc quỹ lương thực hiện 2018 và xác định quỹ lương kế hoạch năm 2019**

Căn cứ Nghị định 53/2016/NĐ-CP ngày 13/06/2016 của Chính phủ quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với Công ty có cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước.

Căn cứ Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với Công ty có cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước.

Công ty cổ phần 32 báo cáo quỹ lương thực hiện 2018 và xác định kế hoạch tổng quỹ tiền lương năm 2019 như sau:

#### **I. QUỸ LƯƠNG THỰC HIỆN**

##### **1. Quỹ lương Người quản lý Công ty**

a) Nhân sự quản lý năm 2018 của Công ty gồm:

- Chủ tịch Hội đồng Quản Trị: 01 đ/c
- Tổng Giám đốc: 01 đ/c
- Phó Tổng Giám đốc: 02 đ/c
- Kế toán trưởng: 01 đ/c

b) Tổng quỹ lương thực hiện

Quỹ lương năm 2018 chi trả cho Chủ tịch Hội đồng Quản trị, Tổng Giám đốc, các Phó Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng: 2.807.532.504 đồng (bao gồm cả tiền thưởng và Thù lao Hội đồng Quản trị).

##### **2. Quỹ lương người lao động Công ty**

Lao động thực tế sử dụng bình quân: 1.324 người

Quỹ lương chi trả cho người lao động năm 2018: 137.305.280.897 đồng

#### **II. QUỸ LƯƠNG, THƯỞNG KẾ HOẠCH CỦA NGƯỜI QUẢN LÝ CÔNG TY**

##### **1. Quỹ lương kế hoạch**

a) Nhân sự quản lý của công ty năm 2019 gồm:

- Chủ tịch Hội đồng Quản Trị: 01 người
- Tổng Giám đốc: 01 người
- Phó Tổng Giám đốc: 01 người
- Kế toán trưởng: 01 người
- Trưởng ban kiểm soát: 01 người



Công ty xác định quỹ lương kế hoạch năm 2019 của Chủ tịch Hội đồng Quản trị, Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng, Trưởng ban kiểm soát khi hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch là: **2.112.000.000 đồng**

## **2. Quỹ thưởng kế hoạch**

Công ty xác định quỹ tiền thưởng của Chủ tịch Hội đồng Quản trị, Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng và Trưởng ban kiểm soát mức tối đa = 1,5 tháng tiền lương thực hiện khi lợi nhuận Công ty thực hiện bằng hoặc cao hơn kế hoạch.

Quỹ thưởng được xác định khi quyết toán năm 2019.

Tổng quỹ thưởng KH =  $2.112.000.000 / 12 \text{ tháng} \times 1,5 = \mathbf{264.000.000 \text{ đồng}}$

## **III. QUỸ LƯƠNG KẾ HOẠCH NĂM 2019 CỦA NGƯỜI LAO ĐỘNG**

### **1. Lao động kế hoạch**

Năm 2019, căn cứ theo quy định và các chỉ tiêu kế hoạch năm 2019 của Công ty, Công ty cổ phần 32 xác định lao động kế hoạch năm 2019 là: 1.315 người (không bao gồm BDH, KTT, TBKS)

### **2. Tổng quỹ lương kế hoạch**

Tiền lương bình quân kế hoạch năm 2019 là: **8.925.221 đồng**

Tổng Quỹ lương kế hoạch năm 2019 là: **140.840.000.000 đồng**

Trên đây là toàn bộ quỹ lương thực hiện 2018 và quỹ lương kế hoạch 2019 của Công ty cổ phần 32.

Trân trọng! *Ha*

#### **Nơi nhận:**

- Ban Kinh tế - TCHC;
- Lưu: VT, TC-HC; K3.



**CHỦ TỊCH HĐQT**  
**Vũ Xuân Tạo**